

Số: 222/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022
của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 11,
nhiệm vụ tháng 12 năm 2022 của tỉnh Quảng Ngãi**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 08/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Kết luận số 707-KL/TU ngày 10/12/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 06 (Khóa XX), Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: Số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh; số 30/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2022 và các Chỉ thị: Số 01/CT-UBND ngày 01/01/2022 về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2022; số 02/CT-UBND ngày 01/01/2022 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022.

Theo đó, quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo đúng phương châm hành động của Chính phủ và của tỉnh trong năm 2022; chỉ đạo triển khai nhất quán, đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh.

Chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, khai thác hiệu quả các dư địa, thúc đẩy tích cực tăng thu ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; tập trung giải quyết công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích

của Nhà nước và người dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, có biện pháp bình ổn giá cả thị trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; chủ động rà soát, tháo gỡ các vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, đẩy nhanh lộ trình thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; khuyến khích đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với phát triển bền vững. Triển khai kịp thời hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 theo quy định, đảm bảo ổn định đời sống cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG NĂM 2022

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 tăng 15,6% so với tháng trước và tăng 29,9% so với cùng kỳ, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,1%; hoạt động cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,1%; ngành công nghiệp khai khoáng giảm 1,9%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện giảm 2,8%. Tính chung 11 tháng chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,0%; một số sản phẩm tăng khá: Tinh bột mỳ tăng 32,2%; bánh kẹo tăng 11,9%; bia các loại tăng 39,1%; nước khoáng và nước tinh khiết tăng 16,6%; sản phẩm lọc hóa dầu tăng 8,9%; một số sản phẩm giảm như: Sữa các loại giảm 8,8%; dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm 23,0%; sắt, thép giảm 3,7%...

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

+ *Về trồng trọt*: Các địa phương đã hoàn thành thu hoạch lúa và các loại hoa màu vụ Hè Thu 2022; xây dựng lịch thời vụ và triển khai vụ sản xuất Đông Xuân 2022-2023.

Tổng diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm vụ mùa năm ước đạt 22.777 ha, giảm 12,2% so với vụ mùa năm trước; trong đó, diện tích cây lúa ước đạt 1.220 ha, tăng 7,3%, năng suất ước đạt 20,9 tạ/ha, giảm 2,3%, sản lượng ước đạt 2.544 tấn, tăng 4,5%.

Tổng diện tích nhiễm bệnh khóm lá cây săn 2.294 ha¹, phân bố ở hầu hết các địa phương có trồng săn. Bệnh chết cây keo xảy ra ở một số địa phương, với diện tích nhiễm là 372 ha.

+ *Về chăn nuôi*: Chăn nuôi phát triển ổn định; đàn trâu giảm 1,3%, đàn

¹ nhiễm nhẹ: 130ha, nhiễm trung bình: 112ha, nhiễm nặng: 2.052ha

bò tăng 0,4%, đàm lợn tăng 3,0%, đàm gia cầm tăng 0,8%. Tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch mới; các địa phương đang tiếp tục triển khai tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc gia cầm.

- Lâm nghiệp: Thời tiết có mưa nhiều nên việc trồng rừng tiếp tục được đẩy mạnh; diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 5.737 ha, tăng 6,6% so với cùng kỳ; ước 11 tháng đạt 22.674 ha, tăng 7,6% so với cùng kỳ. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 276.632 m³, tăng 11,3%, lũy kế 11 tháng ước đạt 2.083.777 m³, tăng 10,1%.

Qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, đã phát hiện 17 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; tính chung 11 tháng phát hiện hiện 211 vụ, xảy ra 01 vụ cháy rừng.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản ước đạt 13.895 tấn, tăng 2,0% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng ước đạt 263.470 tấn, tăng 1,8%; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 255.445 tấn, tăng 1,7%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 8.025 tấn, tăng 2,3%².

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, hỗ trợ phát triển sản xuất và các nhiệm vụ khác để đảm bảo giải ngân hết vốn theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Hướng dẫn nội dung thực hiện, thành phần hồ sơ xét, công nhận các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025; tổ chức đánh giá phân hạng các sản phẩm OCOP đợt 1 năm 2022; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

c) Thương mại và dịch vụ

- *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng* trong tháng ước đạt 5.487 tỷ đồng, tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 30,6% so với cùng kỳ; tính chung 11 tháng ước đạt 59.204 tỷ đồng, tăng 24,5%.

- *Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)* tháng 11 tăng 0,5% so với tháng trước, tăng 3,06% so với cùng kỳ, tăng 3,31% so với tháng 12 năm trước, bình quân 11 tháng tăng 3,14% so với cùng kỳ.

- *Kim ngạch xuất khẩu* tháng 11 ước đạt 160 triệu USD, giảm 5,6% so với tháng trước, tăng 6,1% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng ước đạt 2.060 triệu USD, tăng 27,1%.

- *Kim ngạch nhập khẩu* tháng 11 ước đạt 201 triệu USD, giảm 19,8% so với tháng trước, tăng 10,6% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng ước đạt 3.307 triệu USD, tăng 37,5% so với cùng kỳ.

- *Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt)*: Doanh thu hoạt động

² trong năm mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản khác như cua nước lợ, ốc hương...đã cho thấy hiệu quả rõ rệt, con giống vừa ít bệnh lại có giá trị cao, mang lại nguồn thu nhập ổn định cho người nuôi.

vận tải, kho bãi ước đạt 360 tỷ đồng, tăng 81,6% so với cùng kỳ; lũy kế 11 tháng ước đạt 3.956 tỷ đồng, tăng 38,0%; trong đó: Doanh thu vận tải hành khách tăng 45,9%; doanh thu vận tải hàng hóa tăng 38,3%; doanh thu hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 29,7%.

d) Về giải ngân vốn đầu tư công

Ước giải ngân đến ngày 30/11/2022 là 4.676,5 tỷ đồng, đạt 103,9% so với kế hoạch Trung ương giao; đạt 76,4% so với kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao.

d) Thu, chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh ước đạt 2.487 tỷ đồng³; lũy kế thu 11 tháng ước đạt 28.520 tỷ đồng, tăng 35,6% so với cùng kỳ và bằng 117,4% dự toán năm; trong đó: Thu nội địa ước đạt 18.132 tỷ đồng⁴, tăng 42,7%; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 10.344 tỷ đồng, tăng 24,5%.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 11 ước đạt 2.645 tỷ đồng; lũy kế chi 11 tháng ước đạt 12.081 tỷ đồng, tăng 16,7% so với cùng kỳ và bằng 72% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- *Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI):* Trong tháng không có dự án được cấp mới; lũy kế 11 tháng có 03 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 73,9 triệu USD⁵.

- *Tình hình đầu tư trong nước:* Trong tháng có 02 dự án được cấp mới⁶, với tổng vốn đăng ký 70,4 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng, có 33 dự án được cấp mới với tổng vốn đăng ký 9.791 tỷ đồng, trong đó, có 16 dự án bất động sản.

- *Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:* Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 42 doanh nghiệp⁷, giảm 26,3% so với cùng kỳ, tổng vốn đăng ký 179 tỷ đồng, tăng 14,7%; lũy kế 11 tháng thành lập mới 682 doanh nghiệp, tăng 29,6%; tổng vốn đăng ký 4.369 tỷ đồng, tăng 50,3%; có 536 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 32,3%; có 224 doanh nghiệp giải thể, giảm 13,2% so với cùng kỳ.

g) Tài nguyên môi trường

Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ bổ sung Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022 theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tập trung triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt

³ Thu nội địa ước đạt 1.801 tỷ đồng, thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 660 tỷ đồng.

⁴ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 11.418 tỷ đồng, tăng 68,2% so với cùng kỳ.

⁵ Đến nay, toàn tỉnh có 63 dự án đầu tư FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký khoảng 1,9 tỷ USD

⁶ (1) Dự án Nhà máy ván ghép thanh và viên nén gỗ; (2) Dự án Đầu tư và khai thác hạ tầng Khu dân cư kết hợp dịch vụ thể thao Hưng Thành Phát; (3) Dự án Khu đô thị Nam Phố Minh; (4) Dự án Khu dân cư chinh trang Đông Nam thị trấn Châu Ô.

⁷ Trong đó: 02 Công ty cổ phần, 12 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 27 Công ty TNHH MTV, 1 Doanh nghiệp tư nhân; chưa tính 24 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

bằng dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 -2022. Tiếp nhận giải quyết 48 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình, với tổng diện tích 35,9 ha; phê duyệt cấp giấy chứng nhận 29 GCN/14 tổ chức với tổng diện tích 75 ha. Tổ chức kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 45 hồ sơ.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; triển khai các hoạt động dạy và học đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; công nhận và cấp Bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia cho các trường học trên địa bàn tỉnh⁸; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; tổ chức các hoạt động kỷ niệm và tặng Bằng khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo nhân kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ và phương án phân bổ gạo hỗ trợ học sinh đợt 1, học kỳ I năm học 2022-2023 theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch sốt xuất huyết; tiếp tục thực hiện công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế, hóa chất, hóa chất xét nghiệm. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”; tiếp tục tăng cường triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19; công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu dự án thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổ chức “Ngày hội Tư vấn tuyển sinh - Định hướng nghề nghiệp và Giới thiệu việc làm năm 2022”; kiểm tra, giám sát rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022; tăng cường hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật lao động về tiền

⁸ Trường TH Trà Phong, TH Trà Bình, TH Trà Xuân huyện Trà Bồng; Mâm non Tịnh Hà, TH Tịnh Bình, THCS Tịnh Hiệp huyện Sơn Tịnh; trường THCS Sơn Hạ huyện Sơn Hà; THPT số 2 Đức Phổ và THPT Văn Tường.

lương, xếp hạng doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội ở các doanh nghiệp; giải quyết chế độ chính sách của người lao động về quan hệ lao động, tranh chấp lao động và các chế độ liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội. Triển khai hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu bảo trợ xã hội và phát động thi đua thực hiện công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực bảo trợ xã hội. Thẩm định hồ sơ, giải quyết cho 423 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp theo quy định; tiếp nhận và xử lý 18 hồ sơ cấp giấy phép lao động nước ngoài; tổ chức 03 phiên giao dịch việc làm theo kế hoạch.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- *Các hoạt động văn hóa, văn nghệ:* Tổ chức thành công Lễ Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng huyện Ba Tơ; triển khai Kế hoạch tổ chức Liên hoan Công chiêng, đàn, hát dân ca và Hội thi Thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; tổ chức Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh⁹. Ngày hội đại đoàn kết dân tộc được tổ chức tại các địa phương trên toàn tỉnh.

Đội Tuyên truyền lưu động tỉnh biểu diễn 15 buổi văn nghệ kết hợp tuyên truyền theo chủ đề “An toàn giao thông 2022” phục vụ Nhân dân các xã vùng sâu, vùng xa trên địa bàn huyện Ba Tơ; thực hiện 03 buổi biểu diễn nghệ thuật nhân Kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng huyện Ba Tơ.

- *Các hoạt động thể dục, thể thao:* Phối hợp tổ chức giải bóng đá nữ công nhân viên chức lao động tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2022; chuẩn bị lực lượng tham gia Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022; thành lập đội bóng đá U21 Nguyễn Duy Quảng Ngãi và tập trung tập luyện, tham gia thi đấu tại giải Bóng đá vô địch U21 quốc gia Thanh niên lần thứ 26 năm 2022.

- *Lĩnh vực du lịch:* Tổng lượt khách ước đạt 25.000 lượt người, tăng 25% so với tháng 10 và tăng gấp 26 lần so với cùng kỳ; doanh thu ước đạt 39 tỷ đồng, tăng 39% so với tháng 10 và tăng 2,5 lần so với cùng kỳ; lũy kế 10 tháng, tổng lượt khách ước đạt 593.000 lượt người, doanh thu ước đạt 612 tỷ đồng.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Đôn đốc triển khai công tác chuyển đổi số, như: Vận hành Trung tâm điều hành thông minh tỉnh, triển khai các giải pháp để phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, thúc đẩy chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chuyển đổi số, xử lý, ký số văn bản theo quy trình khép kín và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; tiếp tục triển khai các nền tảng chuyển đổi số, như: Triển khai và phối hợp rà soát, cập nhật thủ tục hành chính, triển khai và thực hiện Phần mềm quản lý nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn hoàn thành việc thành lập và tổ chức tập huấn về

⁹ Di tích lịch sử: Lăng Vạn Mỹ Tân ở xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn; địa điểm vụ thảm sát Khánh Lâm, ở xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi; Chiến thắng Trà Nô (xã Ba Tơ); Thắng cảnh Thác Cao Muôn (xã Ba Vinh), huyện Ba Tơ.

kỹ năng số cho 100% Tổ công nghệ số cộng đồng đến cấp xã; kịp thời hướng dẫn, cảnh báo về mất an toàn, an ninh thông tin cho các cơ quan nhà nước tỉnh; triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy thực hiện các chỉ số về hạ tầng số đối với các doanh nghiệp viễn thông trong năm 2022.

e) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 35 nhiệm vụ khoa học - công nghệ; trong đó, có 09 nhiệm vụ cấp nhà nước; 23 nhiệm vụ cấp tinh chuyển tiếp từ năm 2021 sang; 01 nhiệm vụ khoa học - công nghệ về quỹ gen giai đoạn 2021-2025; 02 nhiệm vụ cấp cơ sở; tổ chức 04 Hội đồng tư vấn xét duyệt Danh mục các đề tài khoa học công nghệ năm 2023; nghiệm thu 03 đề tài. Thực hiện thẩm định công nghệ, thiết bị cho 12 dự án; tổ chức triển khai Kế hoạch tổ chức Đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp tỉnh năm 2022. Hướng dẫn 02 cơ sở xây dựng hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cấp 02 giấy phép tiến hành công việc bức xạ đảm bảo; hướng dẫn 04 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp. Tổ chức thành công Chương trình Gameshow Tự tin, sáng tạo, khởi nghiệp lồng ghép với Vòng chung kết Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi lần thứ 4 năm 2022.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 09 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang, đang triển khai 01 cuộc thanh theo kế hoạch, đã ban hành Kết luận 02 cuộc thanh tra; phát hiện sai phạm và nộp vào ngân sách với tổng số tiền 15,2 triệu đồng, cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác. Trong tháng, các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 20 lượt/30 người/20 vụ việc, có 01 đoàn đông người; tiếp nhận 95 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 49 đơn đủ điều kiện xử lý¹⁰.

b) Công tác tư pháp

Thực hiện thẩm định 14 lượt dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và 02 đề nghị xây dựng nghị quyết; thực hiện tiếp nhận yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp với 729 trường hợp; đã thực hiện 42 vụ việc trợ giúp pháp lý; tổ chức Hội nghị “Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 và tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật”,

c) Công tác Nội vụ

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan, đơn vị; phê duyệt đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế vào Đề án tinh gian biên chế năm 2022; kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế khối Nhà nước giai đoạn 2022 - 2026. Triển khai đánh giá, phân loại tổ chức, hoạt động của chính quyền cơ sở năm 2022; thực hiện tiếp

¹⁰ 12 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo, 23 đơn kiến nghị, phản ánh.

nhận, thuyên chuyển công tác công chức, viên chức theo quy định; thực hiện tốt nhiệm vụ bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ của tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thực hiện thủ tục hành chính.

d) Công tác Ngoại vụ

Hướng dẫn, quản lý 07 đoàn với 55 lượt khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh, tính chung 11 tháng có 31 đoàn, 232 lượt người; tiếp nhận, làm thủ tục cử 01 đoàn, gồm: 07 cán bộ, công chức, người lao động đi công tác nước ngoài, tính chung 11 tháng có 10 đoàn, 51 cán bộ công chức đi công tác nước ngoài; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thông tin đối ngoại; thu thập thông tin về nhu cầu kết nối, hợp tác của các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ thực hiện các hoạt động quảng bá địa phương, xúc tiến thu hút đầu tư, thương mại, mở rộng quan hệ đối ngoại... Tiếp tục công tác vận động viện trợ, thu hút nguồn lực nước ngoài vào tỉnh; thực hiện tốt công tác bảo hộ người dân, tàu thuyền.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chỉ đạo, tăng cường phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong quản lý chất thải y tế nguy hại; đấu tranh, phản bác, xử lý thông tin sai trái xuyên tạc, phá hoại chủ trương. Chủ động phát hiện, kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp không để hình thành các điểm nóng về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh đã xảy ra 19 vụ tai nạn giao thông, chết 05 người, bị thương 18 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 50 triệu đồng.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 11 đạt được một số kết quả khả quan: Chỉ số phát triển công nghiệp tăng mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ, tất cả các ngành công nghiệp cấp I đều tăng mạnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất nhập khẩu, doanh thu hoạt động vận tải đều tăng mạnh so với cùng kỳ; nhu cầu thị trường có xu hướng hồi phục và ổn định, giá cả bình ổn, lượng hàng hóa đảm bảo cung ứng nhu cầu mua sắm của người dân. Thời tiết thuận lợi cho việc trồng rau, chăn nuôi phát triển tương đối ổn định, dịch bệnh gia súc, gia cầm được kiểm soát; khai thác thủy sản có mức tăng khá. Thu ngân sách nhà nước đạt khá, vượt dự toán và tăng cao so với cùng kỳ; giải ngân vốn đầu tư cao. Các chế độ chính sách, an sinh xã hội được thực hiện hiệu quả, kịp thời; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn: Thời tiết diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều đợt mưa, bão lớn gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài chậm...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG CUỐI NĂM 2022

Với khối lượng công việc tồn đọng và mới phát sinh trong tháng cuối năm 2022 còn nhiều, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tập trung tối đa nguồn lực, quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; rà soát, tập trung triển khai thực hiện hoàn thành tất cả các nhiệm vụ trong Chương trình công tác Quý IV/2022, cả năm 2022 và các nhiệm vụ phát sinh theo đúng tiến độ và chất lượng; xây dựng Chương trình công tác năm 2023.

2. Tiếp tục làm việc với Trung ương để giao kế hoạch vốn cho các dự án còn lại thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Giao kế hoạch kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2023 cho các đơn vị ngay sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

3. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh, phấn đấu thu ngân sách đạt kết quả cao nhất so với kế hoạch; tập trung thực hiện quyết liệt Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thu tiền sử dụng đất năm 2022.

4. Tập trung thực hiện các giải pháp, biện pháp để giải ngân các nguồn vốn đã được giao, nhất là các nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn kéo dài năm 2021 sang năm 2022, phấn đấu đến ngày 31/12/2022 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm; đôn đốc thực hiện giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua địa bàn tỉnh, dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vạn Tường.

Đôn đốc thực hiện dự án Di dân, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư và tạo hành lang an toàn môi trường khu liên hợp xử lý chất rắn Nghĩa Kỳ thuộc huyện Nghĩa Hành và Tư Nghĩa; hoàn thành dự án Hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh và đưa vào hoạt động.

5. Tập trung hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi có kết quả thẩm định của Bộ, ngành Trung ương; hoàn chỉnh hồ sơ trình HĐND tỉnh và Thủ tướng Chính phủ.

6. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai sản xuất Đông Xuân 2022-2023; dự báo sâu bệnh và những giải pháp chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân đạt năng suất cao; tiếp tục chỉ đạo công tác phòng, chống dịch khambre sắn; theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm; tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp chống khai thác thủy sản IUU; triển khai hiệu quả kế hoạch phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai năm 2022; thường xuyên kiểm tra các chủ hồ, đập trong việc thực hiện công tác phòng,

chống lụt, bão, đảm bảo an toàn đập, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện, công tác vận hành của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh từ nay đến hết mùa mưa lũ năm 2022.

7. Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022, gồm: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững, Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Rà soát, ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh, UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 29/4/2022 của Chính phủ.

8. Trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ đối với Hồ sơ di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện kiểm tra, đánh giá học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II, năm học 2022-2023. Tăng cường quản lý nhà nước về dịch vụ y tế, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường tiêm phòng vắcxin Covid-19; phòng, chống các loại dịch bệnh thường tái phát vào mùa Đông, phòng, chống ngăn chặn dịch sốt xuất huyết; tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

10. Thực hiện tốt công tác đèn ơn đáp nghĩa và bảo đảm an sinh xã hội. Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để phục vụ Tết Nguyên đán năm 2023 đảm bảo chu đáo, tiết kiệm; trong đó, tập trung chăm lo tốt cho các đối tượng người nghèo, đối tượng xã hội, người có công cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số...

11. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; phòng, chống và xử lý nghiêm các loại tội phạm, không để xảy ra các điểm nóng trên địa bàn, đặc biệt là trong các dịp Lễ, Tết Nguyên đán năm 2023; chủ động trấn áp các loại tội phạm, nhất là xử lý các tụ điểm phức tạp về các tệ nạn xã hội (đánh bạc, cá độ bóng đá, mua bán sử dụng trái phép các chất ma túy, tín dụng đen...); chuẩn bị công tác tuyển quân năm 2023.

Kính báo cáo./.

№i nhn:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHphap688.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 11 NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 722/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 11/2022	Lũy kế 11 tháng đầu năm 2022	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2021	% TH lũy kế so với KH năm 2022
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Hè - Thu	Ha	34.717		35.184	103,6	101,3
2. Ngu nghiệp						
- Sản lượng thuỷ sản đánh bắt	Tấn	265.000	12.974	255.445	101,7	96,4
3. Công nghiệp						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	Tỷ đồng	103,0	155,4		109,0	
* Một số sản phẩm chủ yếu:						
- Thủy sản chế biến	Tấn	11.200	910	10.376	106,3	92,6
- Bánh kẹo các loại	Tấn	12.000	1.121	10.642	111,9	88,7
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	90.000	4.000	64.538	91,1	71,7
- Bia các loại	1.000 lít	170.000	19.209	219.346	139,1	129,0
- Nước khoáng	1.000 lít	120.000	7.700	96.615	116,6	80,5
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.900.000	619.562	6.420.411	108,9	93,0
- Phân hóa học	Tấn	31.000	2.730	27.309	104,1	88,1
- Gạch nung các loại	1.000 viên	450.000	36.820	390.414	104,4	86,8
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	1.400	125,507	1.405,889	108,8	100,4
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	55.000	7.065	51.250	132,2	93,2
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	15.000	1.629	13.564	125,2	90,4
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	1.450	220	1.779	144,6	122,7
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.250	170	2.014	97,8	89,5
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	17.000	1.319	14.800	103,3	87,1
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	1.200.000	73.629	741.594	77,0	61,8
- Cuộn cám	1.000 cái	130.000	8.982	107.440	87,0	82,6
- Giày da các loại	1.000 đôi	13.500	988	13.606	105,5	100,8
- Sợi bông	Tấn	50.000	4.478	43.969	99,6	87,9
- Thép xây dựng	1.000 tấn	5.500	400.000,0	4.785.761	96,3	87.013,8
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	55.000	5.487	59.204	124,5	107,6
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.860	160,6	2.060,0	127,1	110,8
* Mặt hàng XK chủ yếu						
+ Thuỷ sản	"	22	3,0	27,6	128,5	125,4
+ Tinh bột mỳ	"	130	19,0	143,2	119,5	110,1
+ Đồ gỗ	"	5	0,2	5,0	100,5	100,3
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	175	13,0	160,3	101,2	91,6
+ May mặc	"	70	8,5	100,8	143,7	144,0
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	5	0,2	4,9	112,6	98,6
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	6,8	120,4	164,0	120,4
+ Dầu FO	"	85	7,9	105,3	149,4	123,9

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ước TH tháng 11/2022	Lũy kế 11 tháng đầu năm 2022	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2021	% TH lũy kế so với KH năm 2022
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	180	11,6	147,9	91,6	82,2
+ Giày da các loại	"	160	15,7	189,1	134,3	118,2
+ Thép	"	600	52,0	755,0	144,0	125,8
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	328	22,6	300,5	110,6	91,6
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	2.730	201,7	3.307,5	137,5	121,2
* <i>Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	120	3,5	91,7	82,1	76,4
+ Sắt thép	"	1.500	92,8	1.560,3	128,5	104,0
+ Dầu thô	"	660	70,0	1.208,3	173,1	183,1
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	260	21,5	275,1	118,2	105,8
+ Bông các loại	"	140	12,0	139,4	113,8	99,5
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	4	0,5	3,8	108,7	93,9
+ Khác	"	46	1,5	29,0	123,3	63,0
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	24.293	2.487	28.520	135,6	117,4
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	16.710	1.801	18.132	142,7	108,5
+ <i>Trong đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	7.935	1.250	11.418	168,2	143,9
- Thu hoạt động XNK	"	7.500	660	10.344	124,5	137,9
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	17.471	2.645	12.081	116,7	69,1